

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 120/2026/TLST-HNGĐ ngày 26/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Số nhà 4 ngách 135/1x, tổ 13, phường B.Đ, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 0010800316xx; ngày cấp 14/04/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Chị Đinh Thị B, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Số nhà 4 ngách 135/1x, tổ 13, phường B.Đ, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 0361800201xx; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc M và chị Đinh Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Ngọc M và chị Đinh Thị B, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Anh Nguyễn Ngọc M và chị Đinh Thị B cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 26/06/20xx và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/12/20xx.

Giao cho chị Đinh Thị B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Minh N và cháu Nguyễn Minh T kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Minh N, cháu Nguyễn Minh T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Ngọc M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đinh Thị B là 10.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung là 5.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 05/2026 cho đến khi cháu Nguyễn Minh N, cháu Nguyễn Minh T trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về phương thức cấp dưỡng: Anh Minh có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B 06 tháng/1lần; lần đầu tiên được thực hiện ngay trong ngày 20/05/20xx; các lần tiếp theo được thực hiện vào ngày 01/11 và ngày 01/05 hàng năm.

Anh Nguyễn Ngọc M có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Đinh Thị B cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về tài sản chung vợ chồng nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Anh Nguyễn Ngọc M và chị Đinh Thị B cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về nợ chung của vợ chồng nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Ngọc M chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí

cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/26E, số 0002312 ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Xác nhận anh Nguyễn Ngọc Minh đã nộp đủ tiền án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội (theo GCNKH số 62/2008, ngày 09/09/2008 của UBND phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng